

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2025/HS-PT

Ngày: 07-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hữu Thái Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Mai Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Mai Minh H; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/11/2000; tại: Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT: Số P, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An; Nơi ở hiện tại: Số P, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An; Trình độ học vấn: 09/12; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 080200014495; Nghề nghiệp: Thợ sửa ô tô; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1965 và bà: Mai Thị Ánh H2, sinh năm: 1970; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/3/2025 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử về tội “Giết người”, tuyên phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/8/2024. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đang chấp hành án.

- Ngày 12/10/2022, bị Công an T2 xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (trong vụ án “Giết người” đã bị Tòa án

nhân dân tỉnh Long An xét xử ngày 20/3/2025) từ ngày 31/8/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh T2 cho đến nay. (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập đến tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30/11/2021, Nguyễn Mai Minh H gọi điện thoại cho Nguyễn Huỳnh P nói chuyện và cả hai thống nhất cùng nhau đi đến thuê phòng của Lê Hoàng B để sử dụng ma túy vì cả hai đều biết B thuê nhà nguyên căn dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại địa chỉ: Số C C, Phường G, thành phố T, Long An, P kêu bị cáo H điện cho Võ Duy K đến rước H, sau đó Nguyễn Huỳnh P điện thoại cho Lê Hoàng B đặt phòng trước. Khi điện thoại cho B, Nguyễn Huỳnh P hỏi: “Có phòng không? Cho lấy một phòng”, B kêu P chờ 15 phút sẽ gọi lại. Khoảng 30 phút sau thì P, K và một số người bạn của P đi xe đến gặp bị cáo H ở đường T, Phường D, thành phố T, Long An, cả nhóm 07 người gồm Nguyễn Mai Minh H, Nguyễn Huỳnh P, Võ Duy K, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Thị Như Ý, Nguyễn Đức T, Nguyễn Minh T1, sau đó có Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 cùng đến nhà của B. Khi đến nhà của B cả nhóm vào phòng số 2 ngồi đợi, khoảng 20 phút sau thì B vào phòng số 2 và hỏi “Lấy gì”, P nói lấy ma túy và sau đó cả nhóm cùng nhau gom tiền hùn lại để mua ma túy, H hùn 1.100.000 đồng, lúc này do K không có tiền nên H ứng tiền trước cho K mượn 400.000 đồng, T hùn 500.000 đồng, P hùn 1.000.000 đồng, V 500.000 đồng, T1 500.000 đồng, tổng cộng đưa cho B 4.000.000 đồng để B đi mua ma túy. Lúc này H đi vệ sinh, khi quay lại phòng thì B đã đem ma túy vào phòng, Nguyễn Huỳnh P cả nhuyễn ma túy để lên đĩa và đưa cho H, Nguyễn Huỳnh P, Võ Duy K, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Đức T, Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 sử dụng, trong lúc đang sử dụng thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật trên đĩa và trên mặt bàn. Quá trình cơ quan điều tra làm việc bị cáo H bỏ địa phương đến đâu không rõ, đến ngày 31/8/2024 bị cáo bị bắt tạm giam về hành vi “Giết người”.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Mai Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm:

- 01 (một) đĩa tròn màu xanh trắng, bên trên có chứa chất bột màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa, 01 (Một) ống trụ tròn có cuốn tờ tiền mệnh giá 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng) được niêm phong, ký hiệu B2.

- 01(một) gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu B3.

- 04 (bốn) quẹt gas; 02 (hai) đèn chiếu sáng; 01(một) loa nghe nhạc; 01(một) ống trụ tròn.

Tại Bản kết luận giám định số 1002/2021/KLGĐ ngày 09/12/2021 của Phòng K1 Công an tỉnh T2 kết luận:

- Túi B2: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đĩa tròn, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1937 gam, loại: Ketamine.

- Bì thư B3: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khẹp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1818 gam, loại: Ketamine.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 01/12/2021, Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 đều dương tính với ma túy.

Xử lý vật chứng: Tất cả các vật chứng đã được xử lý trong vụ án Lê Hoàng B cùng đồng bọn phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Bản án số 58/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Tại bản cáo trạng số 05/CT- VKSTPTA ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Mai Minh H tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xử quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Minh H: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025 bị cáo Nguyễn Mai Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mai Minh H thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm tuyên và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Do mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng đối với hành vi của bị cáo nên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Bị cáo H kháng cáo trong thời hạn luật quy định, nội dung kháng cáo là phù hợp nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ

tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Mai Minh H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan.

[2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho ba người gồm Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình đi nghĩa vụ quân sự được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét về nhân thân của bị cáo: Ngày 12/10/2022, bị Công an T2 xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 20/3/2025 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử về tội “Giết người”, tuyên phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đang chấp hành án. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Bị cáo Nguyễn Mai Minh H kháng cáo bổ sung tình tiết gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha già, mẹ làm nội trợ, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, xét kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mai Minh H, sửa một phần hình phạt Bản án sơ thẩm số 08/2025/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Minh H 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp bản án hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST ngày 20/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên xử bị cáo 06 (sáu) năm tù về tội “Giết người”, buộc bị cáo Nguyễn Mai Minh H phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả 02 bản án là 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/8/2024.

Các Quyết định khác của Bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo H kháng cáo trong thời hạn luật quy định, nội dung kháng cáo là phù hợp nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 10 phút ngày 30/11/2021, tại phòng số 2 của nhà số C đường C, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An, Lê Hoàng B cùng bị cáo Nguyễn Mai Minh H, Nguyễn Huỳnh P, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Đức T, Võ Duy K đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 03 người sử dụng gồm Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 bằng hình thức hùn tiền để mua ma túy, cung cấp ma túy, địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tại Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh T2 xác định tinh thể màu trắng chứa trong túi nylon và trên các dụng cụ dùng để sử dụng đều là ma túy; kết quả xét nghiệm ma túy của Nguyễn Thị Tú N, Phạm Thị N1, Nguyễn Minh T1 đều dương tính với ma túy. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng quy định pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như: mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo

bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Minh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mai Minh H: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha già, mẹ làm nội trợ, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, do đó có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2021: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mai Minh H, sửa một phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An đối với bị cáo Nguyễn Mai Minh H.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cấp sơ thẩm xác định bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Mai Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2021.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mai Minh H.

Sửa một phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Minh H 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp bản án hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST ngày 20/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên xử bị cáo 06 (sáu) năm tù về tội “Giết người”, buộc bị cáo Nguyễn Mai Minh H phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả 02 bản án là 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/8/2024.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Mai Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- VP.CQANĐT CA tỉnh (02b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường